

Số: /GXN-STNMT

Tuyên Quang, ngày tháng 6 năm 2024

**GIẤY XÁC NHẬN  
ĐĂNG KÝ KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT**

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Xét Tờ khai đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt của Ban Quản lý công trình thủy lợi xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang;*

*Xét đề nghị của Trưởng Phòng Môi trường, Nước khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu.*

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ:**

**1. Ban Quản lý công trình thủy lợi xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang** (Địa chỉ: Xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang) đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt cho các công trình hồ chứa tại xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương gồm: Hồ Suối Cộc, thôn Ao Xanh; hồ Rộc Nội, thôn Nam Hiên; hồ Cửa Làng, thôn Ngòi Lèo; hồ Trúc Long, hồ Đồng Hán, thôn Trúc Long; hồ Đồng Gấu, hồ Ông Phong, thôn Cao Đá; hồ Cơ Giới, thôn Ba Nhà; hồ Làng Nàng, thôn Làng Nàng (Chi tiết có phụ lục kèm theo).

**2. Các yêu cầu đối với Ban Quản lý công trình thủy lợi xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang**

- Xác định lại tọa độ, vị trí các công trình khai thác, sử dụng nước mặt gồm: Hồ Đình Mới, hồ Đồng Kinh, hồ Đồng Kiệm, thôn Bình Man; hồ Góc Gạo, thôn Đồng Cháy; hồ Cây Cọ, thôn Cây Cọ; hồ Lò Mật, hồ Khuyến Nông, hồ Trạm Xá, thôn Cầu Bâm, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định theo quy định.

- Thực hiện vận hành công trình khai thác, sử dụng nước theo đúng cam kết; Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và sự ổn định của công trình, Ban Quản lý công trình thủy lợi xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý.

- Có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Trường hợp có nhu cầu khai thác với quy mô thuộc trường hợp phải cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước thì phải thực hiện lập hồ sơ đề nghị cấp phép theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi nội dung thông tin tại Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận này thì Ban Quản lý công trình thủy lợi xã Sơn Nam phải lập Tờ khai đăng ký công trình khai thác, sử dụng nước mặt gửi Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận theo quy định.

- Phòng chống, đảm bảo không gây ô nhiễm và cạn kiệt nguồn nước.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm về hoạt động khai thác, sử dụng nước gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang theo quy định.

- Cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

- Thực hiện nghĩa vụ tài chính trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật (nếu có).

### **3. Phòng Môi trường, Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu:**

Cập nhật thông tin của giấy xác nhận đăng ký này vào cơ sở dữ liệu thông tin, dữ liệu dùng chung của trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước mặt của 10 công trình hồ chứa.

Giấy xác nhận có hiệu lực kể từ ngày ký./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để B/c);
- Cục Quản lý tài nguyên nước - Bộ TNMT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Sơn Dương;
- UBND xã Sơn Nam;
- Trung tâm PVHCC tỉnh Tuyên Quang;
- BQL công trình thủy lợi xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng đăng ký đất đai (đăng Website);
- Lưu: VT, PMT, N, KTTV&BĐKH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đặng Minh Ton**

**Phụ lục**  
**CÔNG TRÌNH ĐĂNG KÝ KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT**  
(Kèm theo Giấy xác nhận /GXN-STNMT ngày /6/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên công trình	Đơn vị quản lý	Loại hình công trình khai thác	Vị trí, tọa độ (Theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 106 <sup>o</sup> , múi chiều 3 <sup>o</sup> )			Nguồn nước khai thác (Ghi rõ sông/suối khai thác, thuộc hệ thống sông nào)	Chế độ khai thác (Ngày/năm)	Mục đích khai thác, sử dụng/tạo nguồn cấp nước	Lưu lượng khai thác, sử dụng (m <sup>3</sup> /s)	Hồ chứa		Cống		Ghi chú
				X (m)	Y (m)	Thôn (tổ), xã, huyện, tỉnh					Dung tích toàn bộ (triệu m <sup>3</sup> )	Dung tích hữu ích (triệu m <sup>3</sup> )	Lưu lượng thiết kế (m <sup>3</sup> /s)	Kích thước (m)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Hồ Suối Cộc	Ban Quản lý CTTL xã Sơn Nam	Hồ chứa	2381252.94	444810.12	Thôn Ao Xanh, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Nguồn nước tích trữ từ nước mưa	220 ngày (mỗi ngày 24 giờ)	Cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	0,02428984	0,13	0,104	0,223	0,2	
2	Hồ Đình Bà	Ban Quản lý CTTL xã Sơn Nam	Hồ chứa	2381974.94	445296.14	Thôn Ao Xanh, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Nguồn nước tích trữ từ nước mưa	220 ngày (mỗi ngày 24 giờ))	Cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	0,01554364	0,07	0,056	0,244	0,3	
3	Hồ Rộc Nhội	Ban Quản lý CTTL xã Sơn Nam	Hồ chứa	2381774.22	444446.84	Thôn Nam Hiền, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Nguồn nước tích trữ từ nước mưa	220 ngày (mỗi ngày 24 giờ)	Cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	0,0313298	0,17	0,136	0,283	0,3	
4	Hồ Cửa Làng	Ban Quản lý CTTL xã Sơn Nam	Hồ chứa	2381063.42	444120.98	Thôn Ngòi Lều, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Nguồn nước tích trữ từ nước mưa	220 ngày (mỗi ngày 24 giờ)	Cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	0,0128226	0,15	0,12	0,248	0,3	
5	Hồ Trúc Long	Ban Quản lý CTTL xã Sơn Nam	Hồ chứa	2381323.07	443829.83	Thôn Trúc Long, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Nguồn nước tích trữ từ nước mưa	220 ngày (mỗi ngày 24 giờ)	Cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	0,0173376	0,12	0,096	0,258	0,3	
6	Hồ Đồng Hán	Ban Quản lý CTTL xã Sơn Nam	Hồ chứa	2381490.36	443606.96	Thôn Trúc Long, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Nguồn nước tích trữ từ nước mưa	220 ngày (mỗi ngày 24 giờ)	Cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	0,0256366	0,13	0,104	0,25	0,3	
7	Hồ Ông Phong	Ban Quản lý CTTL xã Sơn Nam	Hồ chứa	2381451.76	442928.18	Thôn Cao Đá, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Nguồn nước tích trữ từ nước mưa	220 ngày (mỗi ngày 24 giờ)	Cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	0,01822512	0,14	0,112	0,238	0,3	
8	Hồ Đồng Gấu	Ban Quản lý CTTL xã Sơn Nam	Hồ chứa	2381700.59	443579.72	Thôn Ba Nhà, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Nguồn nước tích trữ từ nước mưa	220 ngày (mỗi ngày 24 giờ)	Cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	0,00975068	0,08	0,064	0,223	0,2	

9	Hồ Cơ Giới	Ban Quản lý CTTL xã Sơn Nam	Hồ chứa	2384938.41	443451.11	Thôn Ba Nhà, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Nguồn nước tích trữ từ nước mưa	220 ngày (mỗi ngày 24 giờ)	Cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	0,00407296	0,03	0,024	0,215	0,2	
10	Hồ Làng Nàng	Ban Quản lý CTTL xã Sơn Nam	Hồ chứa	2381416.60	442790.06	Thôn Làng Nàng, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Nguồn nước tích trữ từ nước mưa	220 ngày (mỗi ngày 24 giờ)	Cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	0,05731556	0,17	0,136	0,225	0,2	